

**TỔNG HỢP DIỆN TÍCH RỪNG ĐƯỢC CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2021, THUỘC LƯU VỰC
THỦY ĐIỆN NẠM KHẨU HU, LƯU VỰC NHÀ MÁY NƯỚC - XÃ MƯỜNG PÒN, HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

TT	Bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng	Vị trí, địa điểm				Diện tích cung ứng DVMTR (ha)	Hệ số K	Trong đó				Diện tích được chi trả tiền DVMTR (ha)
		Lô	Khoảnh	Tiểu Khu	Tên địa phương			K1	K2	K3	K4	
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8=9x10x11x12]	[9]	[10]	[11]	[12]	[13=8x7]
A	DIỆN TÍCH ĐÃ GIAO											
1	Cộng đồng bản Huổi Un	b	8	691b		65,17	1			1		65,170
	Tổng A					65,17						65,170
B	DIỆN TÍCH CHƯA GIAO					141,99						141,990
		7	8	691B		0,87	1			1		0,870
		31	8	690A		0,26	1			1		0,260
		7a97	9	686		0,83	1			1		0,830
		7a20	9	686		0,72	1			1		0,720
		7	9	686		2,65	1			1		2,650
		41a	8	691B		1,41	1			1		1,410
		30a	11	686		0,39	1			1		0,390
		30a73	11	686		0,45	1			1		0,450
		5a	3a	691A		0,29	1			1		0,290
		25	3	691B		0,00	1			1		0,000
		11a	3a	691A		1,35	1			1		1,350
		10	3a	691A		0,61	1			1		0,610
		17	3b	691A		2,06	1			1		2,060
		14	3b	691A		2,88	1			1		2,880
		1	5	691B		2,12	1			1		2,120
		12	5	691B		0,36	1			1		0,360
		31	9	686		0,42	1			1		0,420
		10	5	691B		0,33	1			1		0,330
		24	8	691B		2,19	1			1		2,190
		10	3b	691A		0,42	1			1		0,420
		7	3b	691A		4,57	1			1		4,570
		41	11	686		0,91	1			1		0,910
		9	8	691B		0,43	1			1		0,430



5b	3a	691A		0,87	1		1		0,870
8	3b	691A		1,48	1		1		1,480
7a	9	686		0,68	1		1		0,680
7	5	691B		1,27	1		1		1,270
40	11	686		3,20	1		1		3,200
3	5	691B		3,48	1		1		3,480
1	3a	691A		1,53	1		1		1,530
27	13	686		1,16	1		1		1,160
4	8	691B		1,29	1		1		1,290
1	8	691B		2,05	1		1		2,050
14	9	686		3,97	1		1		3,970
11	5	691B		3,69	1		1		3,690
35	11	686		0,46	1		1		0,460
4	3b	691A		3,90	1		1		3,900
14a	11	686		0,58	1		1		0,580
39a	11	686		0,34	1		1		0,340
2d	3b	691A		1,74	1		1		1,740
5	5	691B		2,32	1		1		2,320
3	3b	691A		2,48	1		1		2,480
15	8	691B		4,06	1		1		4,060
19a	11	686		0,50	1		1		0,500
4a	8	691B		0,77	1		1		0,770
16	13	686		0,40	1		1		0,400
37a	11	686		1,10	1		1		1,100
11	3a	691A		10,08	1		1		10,080
42	11	686		0,28	1		1		0,280
5	3b	691A		0,37	1		1		0,370
24	13	686		3,45	1		1		3,450
9a	3a	691A		0,40	1		1		0,400
32	11	686		23,75	1		1		23,750
34	11	686		3,38	1		1		3,380
11	8	691B		3,95	1		1		3,950
8	8	691B		3,24	1		1		3,240
14	8	691B		0,32	1		1		0,320
34	8	691B		0,35	1		1		0,350
3	3a	691A		2,57	1		1		2,570
38	8	691B		0,43	1		1		0,430
26a	8	691B		-	1		1		0,000
13	8	691B		2,15	1		1		2,150

Chung

Y
V
TRIỂN
IG
BIỂN

Ước

	5	3a	691A		8,73	1		1		8,730
	33	8	691B		1,81	1		1		1,810
	36	8	691B		3,74	1		1		3,740
	26aa	8	691B		0,42	1		1		0,420
	12	8	691B		1,18	1		1		1,180
	41b	8	691B		1,55	1		1		1,550
Tổng B					141,99					141,990
TỔNG CỘNG (A+B)					207,16					207,160

HẠT KIỂM LÂM
PHÓ HẠT TRƯỞNG



Lê Văn Quý

UBND XÃ MUỜNG PỜN



PHÓ CHỦ TỊCH

Chá' A Lả

Điện Biên, ngày 08 tháng 02 năm 2022
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN



KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Xuân Lâm